

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST-KDTM, ngày 15 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP A. Trụ sở chính: 170, Hai Bà Trưng, phường Đa Khao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: ông Đào Mạnh Kháng – Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Mạnh Quân – Phó Tổng Giám đốc; Người đại diện theo uỷ quyền lại: ông Nguyễn Văn Quyết - Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP An Bình; ông Đỗ Thành Đạt – Nhân viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Sơn La.

- *Bị đơn*: ông Đoàn Quốc H và bà Đỗ Thị H. Địa chỉ: Tổ 7, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự đã tự nguyện thống nhất thoả thuận như sau:

a) Ông Đoàn Quốc H và bà Đỗ Thị H có nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng TMCP A tính đến ngày 19/8/2021 là: 4.155.949.124 đồng (bốn tỷ một trăm năm mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn một trăm hai mươi lăm nghìn đồng), trong đó:

Nợ gốc: 3.500.000.000 đồng (ba tỷ năm trăm triệu đồng);

Nợ lãi: 655.949.125 đồng (sáu trăm năm mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn một trăm hai mươi lăm đồng).

b) Trường hợp Đoàn Quốc H và bà Đỗ Thị H chưa thanh toán được nợ thì có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 19/8/2021 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại Hợp đồng cho vay hạn mức số 2338/19/TD-TT/XII ngày 23/5/2019 đã ký với Ngân hàng TMCP A cho đến khi thanh toán hết nợ.

c) Trường hợp ông Đoàn Quốc H và bà Đỗ Thị H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nợ thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp gồm:

Tài sản 1: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 69, tờ bản đồ số 45-3, địa chỉ tại tổ 07, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số X059589, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 525 QSDD/600/QĐUB do UBND thị xã Sơn La cấp ngày 24/10/2003 cho ông Đoàn Quốc H;

Tài sản 2: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số I407667, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1703/QSDD/399/QĐ-UB do UBND tỉnh Sơn La cấp ngày 02/04/1997, ngày 10/02/2011 chuyển quyền sử dụng đất cho ông Đoàn Quốc H.

(Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 19/8/2021).

d) Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Đoàn Quốc H và bà Đỗ Thị H tại Ngân hàng TMCP A(ABBank). Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Đoàn Quốc H và bà Đỗ Thị H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP A(ABBank).

Về án phí:

Ông Đoàn Quốc H và bà Đỗ Thị H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 56.078.000 đồng (năm mươi sáu triệu không trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.000.000 đồng (năm mươi sáu triệu đồng) theo biên lai thu số 0002954 ngày 15/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Thị Hoa